

Số: 71/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 6, ngày 12 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 149; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 85 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 12/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2020 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1958;

Địa chỉ: 21 Đường số MB, Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1954;

Địa chỉ: 21 Đường số MB, Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị Ngọc H đều xác nhận do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên ông bà thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của ông T, bà H là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[2] Về quan hệ con chung: Không có.

[3] Tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đức T và Bà Nguyễn Thị Ngọc H thuận tình ly hôn.
 - Về quan hệ con chung: Không có.
 - Tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Không có.
 - Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Nguyễn Đức T, bà Nguyễn Thị Ngọc H được miễn lệ phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
2. Về các vấn đề khác: Giấy chứng nhận kết hôn số 154/89 KH, quyển số 3, ngày 12/12/1989 của Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 5, Thành Phố Hồ Chí Minh không còn hiệu lực kể từ ngày Tòa án ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 6;
- UBND Phường 14, Quận 5;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Nam